

Tờ hướng dẫn sử dụng

R, THUỐC BÁN THEO ĐƠN

LEVOTOZIN Capsule

(Levodropropizin 60mg)

*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ, dược sĩ.*

Thành phần Mỗi viên chứa :

Hoạt chất:

Levodropropizin.....60 mg

Dạng bào chế Viên nang cứng

Quy cách đóng gói

Hộp 3 vi x 10 viên;

Hộp 10 vi x 10 viên.

Đặc tính dược lực học

- Levodropropizin ngăn cản sự kích hoạt của sợi C ở thần kinh ngoại vi, sợi này tham gia vào phản ứng ho.
- Levodropropizin giảm sự bài tiết của tachykinin như hợp chất -P từ sợi C, thuốc cũng ngăn cản viêm phế quản co thắt và tăng tiết dịch nhầy.
- Levodropropizin không ảnh hưởng tới chức năng hô hấp bình thường, chỉ ngăn cản ho không cần thiết.
- Levodropropizin như là một thuốc chống ho ngoại vi, có tác dụng an thần và buồn ngủ ít hơn thuốc chống ho khác có tác dụng trên thần kinh trung ương.

Đặc tính dược động học

Thuốc được hấp thu nhanh chóng và phân bố trên toàn cơ thể sau khi uống. Thời gian bán thải từ 1 giờ đến 2 giờ. Liên kết với protein huyết tương: 11-14%. Thuốc được thải trừ khoảng 83% qua nước tiểu trong vòng 96 giờ.

Chỉ định

Điều trị các triệu chứng ho do các bệnh đường hô hấp.

Liều lượng và cách dùng

- Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: uống 1 viên/lần, 1-3 lần 1 ngày cách nhau ít nhất 6 giờ
- Trẻ em từ 2 đến 12 tuổi uống với liều 1mg/kg/lần, 1-3 lần/ngày.
- Không nên dùng quá 7 ngày.
- Uống giữa các bữa ăn.
- Liều có thể được điều chỉnh phụ thuộc vào tuổi và triệu chứng của bệnh nhân.

Thuốc chỉ dùng khi có sự kê đơn của Bác sĩ.

Chống chỉ định

- Bệnh nhân có tiền sử mẫn cảm với levodropropizin hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc
- Bệnh nhân có tăng tiết nhiều chất nhầy, chức năng của niêm dịch, màng bụng bị hạn chế và đa tiết phế quản.
- Bệnh nhân không dung nạp lactose.
- Những người bị suy giảm chức năng gan nặng, phụ nữ mang thai và trẻ em dưới 24 tháng tuổi.

Thận trọng

Thuốc được dùng thận trọng cho các bệnh nhân sau:

- Bệnh nhân suy thận nặng.
- Bệnh nhân suy tim sung huyết.
- Phụ nữ đang cho con bú.
- Bệnh nhân lái xe và vận hành máy móc.
- Do thuốc có chứa lactose monohydrat nên những bệnh nhân không dung nạp galactose, thiếu enzym lactase hoặc kém hấp thu glucose -galactose không nên dùng thuốc này.

thiếu enzym lactase hoặc kém hấp thu glucose –galactose không nên dùng thuốc này.

Tác dụng không mong muốn

Thường gặp, ADR > 1/100:

- Hệ tuần hoàn: đánh trống ngực
- Hệ thần kinh trung ương: mệt mỏi, suy nhược thần kinh, nửa thức nửa ngủ, hôn mê, đau đầu, chóng mặt.
- Hệ tiêu hóa: Buồn nôn, tăng carbon dioxyd huyết, loạn tiêu hóa, tiêu chảy, buồn nôn.

Hiếm gặp, ADR < 1/1 000

- Hệ tuần hoàn: nhịp tim nhanh, hạ huyết áp
- Da: hiếm khi thấy phản ứng dị ứng.
- Hệ hô hấp: khó thở, ho, phù nề phế quản
- Cơ xương: yếu chi dưới

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Tương tác thuốc

- Thuốc làm tăng tác dụng an thần, giảm đau khi dùng cùng với thuốc an thần, giảm đau.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú

Chống chỉ định đối với phụ nữ có thai

Phụ nữ đang cho con bú, nếu thật sự thấy cần thiết thì khi sử dụng LEVOTOZIN Capsule phải ngừng nuôi con bằng sữa mẹ.

Ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc

Thuốc có tác dụng phụ lên thần kinh trung ương, gây nửa thức nửa ngủ, do đó bệnh nhân cần thận trọng khi lái xe và vận hành máy móc trong thời gian dùng thuốc.

Quá liều

Nghiên cứu về độc tính bán trường diễn và độc tính trường diễn của levodropropizin đã được thực hiện ở thỏ và chó. Liều tối đa có thể chịu đựng được theo đường uống ở cả hai loài là 24 mg/kg/ngày. Những dấu hiệu lâm sàng liên quan đến liều đã được quan sát, bao gồm chủ yếu là chảy nước dãi ở thỏ; an thần giảm đau, giãn mạch ngoại vi và tăng nhịp tim ở chó. Độc tính với gan cũng được thấy ở cả hai loài với liều cao hơn. Không thấy ảnh hưởng nào đến khả năng sinh sản và gây quái thai. Nhiễm độc thai nhi, trước hoặc sau khi sinh đã được quan sát ở thỏ khi dùng với liều 150 mg/kg/ngày.

Khi quá liều có thể dùng các biện pháp xử lý như: rửa dạ dày, sử dụng than hoạt tính, dùng dịch lỏng ngoài ruột và điều trị những triệu chứng khác.

Bảo quản

Bảo quản trong bao bì kín, tránh ẩm, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

SDK : VN-20888-18

ĐỂ THUỐC TRÁNH XA TÀM TAY TRẺ EM.

Nhà sản xuất:

JRP CO., LTD

34-40, Jeyakongdan 2-gil, Hyangnam-cup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc